SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT TIÊN DU 1** | **ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT LẦN I**  **NĂM HỌC 2020 - 2021**  **Môn: LỊCH SỬ 12**  *Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề)* | | |
| Họ và tên...................................................SBD........................ | | Mã đề thi: **207** |  |

**Phần trắc nghiệm: Chọn phương án trả lời A, B, C hoặc D tương ứng với nội dung câu hỏi:**

**Câu 1.** Một trong những nguyên nhân khiến Xô-Mĩ tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh là

**A.** nhân dân các nước thuộc địa phản đối cuộc chiến này.

**B.** nhân dân thế giới phản ứng quyết liệt cuộc chiến tranh lạnh.

**C.** Liên Hợp Quốc yêu cầu chấm dứt cuộc chiến tranh lạnh.

**D.** cuộc chạy đua vũ trang quá tốn kém làm cho 2 nước suy giảm về nhiều mặt.

**Câu 2.** “Triều đình nhà Nguyễn chính thức thừa nhận sáu tỉnh Nam Kỳ là đất thuộc Pháp, công nhận quyền đi lại, buôn bán, kiểm soát và điều tra tình hình ở Việt Nam của chúng”. Điều khoản trên được qui định trong Hiệp ước nào?

**A.** Nhâm Tuất.  **B.** Patơnốt.  **C.** Giáp Tuất.  **D.** Hácmăng.

**Câu 3.** Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện nào?

**A.** Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) nă 1972.

**B.** Cuộc gặp không chính thức giữa Busơ và Goocbachốp tại đảo Manta (12/1989)

**C.** Định ước Henxinki năm 1975.

**D.** Hiệp định về một giải pháp toàn diện cho vấn đề Campuchia (10/1991)

**Câu 4.** Đến nửa đầu những năm 70, Liên Xô đã trở thành

**A.** cường quốc công nghiệp đứng đầu châu Âu và đứng thứ hai thế giới sau Mĩ

**B.** nước đi đầu thế giới trong cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật lần thứ hai.

**C.** nước đầu tiên trên thế giới đưa con người lên mặt trăng.

**D.** nước xuất khẩu vũ khí và lương thực số 1 thế giới.

**Câu 5.** Nguyên nhân cơ bản dẫn tới cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914-1918) là

**A.** vì mâu thuẫn về thị trường tiêu thụ hàng hóa.

**B.** vì sự phát triển không đồng đều về kinh tế, chính trị của chủ nghĩa tư bản.

**C.** vì tranh giành vị trí bá chủ thế giới giữa các nước đế quốc.

**D.** vì mâu thuẩn về vấn đề thuộc địa giữa các đế quốc.

**Câu 6.** Nhật Bản trở thành siêu cường tài chính số một thế giới từ

**A.** thập kỉ 70 của thế kỉ XX.  **B.** nửa đầu những năm 80 của thế kỉ XX.

**C.** thập kỉ 90 của thế kỉ XX.  **D.** nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX.

**Câu 7.** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, quan hệ giữa Mĩ và Liên Xô thay đổi như thế nào?

**A.** Mâu thuẫn nhau gay gắt về quyền lợi.

**B.** Từ liên minh chống phát xít chuyển sang đối đầu chiến tranh lạnh.

**C.** Chuyển từ đối đầu sang đối thoại

**D.** Hợp tác cùng nhau giải quyết nhiều vấn đề quốc tế lớn

**Câu 8.** Nội dung nào dưới đây không phải là tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Sau khi giành độc lập, các nước tích cực tham gia đời sống chính trị thế giới.

**B.** Góp phần làm “xói mòn” trật tự hai cực Ianta.

**C.** Dẫn đến tình trạng đối đầu giữa các cường quốc về vấn đề thuộc địa.

**D.** Dẫn đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập trên thế giới.

**Câu 9.** Hiệp ước Bali (2 – 1976) đánh dấu bước phát triển mới của tổ chức ASEAN vì đã

**A.** đưa ra đề nghị xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, trung lập.

**B.** xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.

**C.** đặt ra vấn đề bảo vệ an ninh quốc gia và bảo vệ hòa bình trong khu vực.

**D.** đánh dấu ASEAN trở thành tổ chức toàn Đông Nam Á.

**Câu 10.** Đâu là nguyên nhân chung cơ bản dẫn đến 3 trung tâm kinh tế tài chính Mĩ – Tây Âu – Nhật Bản khủng hoảng suy thoái kéo dài trong giai đoạn 1973 -1991?

**A.** Tác động của khủng hoảng năng lượng năm 1973.

**B.** Kinh tế Mĩ suy thoái kéo theo kinh tế Nhật Bản và Tây Âu

**C.** Sự cạnh tranh quyết liệt của các nước công nghiệp mới.

**D.** Sự chi phối ảnh hưởng của trật thế giới 2 cực và chiến tranh lạnh.

**Câu 11.** Năm 1922, Đại hội các xô viết toàn Liên bang dưới sự chủ trì của Lê – Nin, đã tuyên bố

**A.** Thông qua Chính sách kinh tế mới.

**B.** Thông qua Luận cương tháng Tư.

**C.** Thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

**D.** Thành lập Chính quyền Xô viết.

**Câu 12.** Cuối thập niên 80 của thế kỷ XX, quan hệ giữa Việt Nam với các nước ASEAN

**A.** đối đầu căng thẳng.  **B.** từ đối đầu chuyển sang đối thoại.

**C.** hợp tác và phát triển.  **D.** căng thẳng, phức tạp.

**Câu 13.** Việc tìm cách trở lại các thuộc địa cũ sau chiến tranh thế giới thứ 2 của các nước Tây Âu đã ảnh hưởng như thế nào đến Việt Nam?

**A.** Chính phủ Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do nằm trong khối Liên hiệp Pháp.

**B.** Ngay từ 1945, Pháp – Mỹ đã liên kết lại với nhau để chống cách mạng Việt Nam.

**C.** Không ảnh hưởng gì đến Việt Nam vì ngày 2/9/1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tuyên bố thành lập.

**D.** Thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai buộc nhân dân ta phải đứng lên kháng chiến chống Pháp.

**Câu 14.** Quyết định của hội nghị Ianta(1945) không ảnh hưởng đến

**A.** cuộc cách mạng khoa học và công nghệ.  **B.** quan hệ Liên Xô – Tây Âu sau chiến tranh.

**C.** quan hệ Liên Xô – Mĩ sau chiến tranh.  **D.** số phận của phát xít Đức, Nhật Bản.

**Câu 15.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh bùng nổ ở Mĩ Latinh nhằm chống lại lực lượng nào?

**A.** Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.  **B.** Thực dân phương Tây.

**C.** Chính quyền độc tài thân Mĩ.  **D.** Chủ nghĩa thực dân cũ.

**Câu 16.** Thành công của công cuộc cải cách - mở cửa của Trung Quốc đã để lại bài học kinh nghiệm đối với các nước xây dựng chủ nghĩa xã hội, trong đó có Việt Nam là

**A.** tập trung ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp nặng.

**B.** xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

**C.** tập trung vào chính sách mở cửa, xây dựng các đặc khu kinh tế.

**D.** chuyển sang kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa linh hoạt hơn.

**Câu 17.** Trật tự "hai cực Ianta" bị sụp đổ vì

**A.** Liên Xô và Mĩ chấm dứt chiến tranh lạnh.

**B.** ảnh hưởng của Liên Xô và Mĩ bị thu hẹp ở nhiều nơi trên thế giới.

**C.** "cực" Liên Xô đã tan rã, hệ thống chủ nghĩa xã hội ở không còn.

**D.** Liên Xô và Mĩ chuyển từ đối đầu sang đối thoại.

**Câu 18.** Nhân tố quan trọng hàng đầu giúp các nước Tây Âu nhanh chóng khôi phục kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ hai là gỉ?

**A.** Nhận viện trợ của Mỹ thông qua kế hoạch Mác-san.  **B.** Xâm lược trở lại các thuộc địa của mình.

**C.** Thực hiện các cải cách dân chủ tiến bộ.  **D.** Củng cố chính quyền của giai cấp tư sản.

**Câu 19.** Ý nào dưới đây phản ánh bại nặng nề nhất của đế quốc Mĩ trong quá trình thực hiện “chiến lược toàn cầu” ?

**A.** Thắng lợi của cách mạng Hồi giáo I-ran năm 1979.  **B.** Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949.

**C.** Thắng lợi của cách mạng Cu-ba năm 1959.  **D.** Thắng lợi của cách mạng Việt Nam năm 1975.

**Câu 20.** Nội dung nào sau đây không phải là xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

**A.** Hòa bình thế giới được củng cố nhưng ở nhiều khu vực vẫn diễn ra nội chiến và xung đột.

**B.** Các nước lớn điều chỉnh quan hệ theo chiều hướng đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp.

**C.** Sự phát triển và tác động to lớn của các công ti xuyên quốc gia.

**D.** Xu thế toàn cầu hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ.

**Câu 21.** Cơ quan giữ vai trò trọng yếu của tổ chức Liên hợp quốc trong việc giữ gìn hòa bình và an ninh thế giới là

**A.** Hội đồng Bảo an.  **B.** Đại hội đồng.  **C.** Ban Thư kí.  **D.** Tòa án Quốc tế.

**Câu 22.** Quá trình mở rộng thành viên từ 5 nước sáng lập thành ASEAN ra toàn Đông Nam Á không gặp phải trở ngại nào dưới đây?

**A.** Sự tác động của bối cảnh Chiến tranh lạnh.  **B.** Sự khác nhau về thể chế chính trị.

**C.** Thời gian các nước giành được độc lập khác nhau.  **D.** Sự đối đầu giữa ASEAN và các nước Đông Dương.

**Câu 23.** Sự khác biệt căn bản nhất giữa Chiến tranh lạnh với các cuộc chiến tranh thế giới diễn ra trong thế kỉ XX là

**A.** diễn ra dai dẳng, giằng co, không phân thắng bại, không có xung đột về quân sự.

**B.** diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực, ngoại trừ xung đột quân sự trực tiếp giữa Mĩ và Liên Xô.

**C.** diễn ra trên các lĩnh vực gây nên sự đối đầu căng thẳng giữa hai nước Mĩ và Liên Xô.

**D.** làm cho tình hình thế giới luôn trong tình trạng đối đầu, căng thẳng.

**Câu 24.** Việt Nam đã và đang vận dụng nguyên tắc cơ bản nào của Liên hợp quốc để giải quyết vấn đề ở Biển Đông hiện nay?

**A.** Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước.

**B.** Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

**C.** Giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hoà bình.

**D.** Chung sống hoà bình và đảm bảo sự nhất trí giữa 5 nước lớn.

**Câu 25.** Hội nghị Ianta (2 – 1945) diễn ra căng thẳng, quyết liệt chủ yếu là do các nước tham dự Hội nghị

**A.** có sự đối lập về mục tiêu và chiến lược.

**B.** quan điểm khác nhau về việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

**C.** mâu thuẫn về vấn đề thuộc địa sau chiến tranh.

**D.** muốn giành quyền lợi tương xứng với vai trò của mình.

**Câu 26.** Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ 2 là

**A.** phát triển mạnh mẽ, vươn lên hàng thứ 2 thế giới sau Liên Xô.

**B.** bị thiệt hại nặng nề về người và của do hậu quả của chiến tranh thế giới thứ hại.

**C.** bị suy giảm nghiêm trọng vì phải lo chi phí cho sản xuất vụ khí.

**D.** phát triển mạnh mẽ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

**Câu 27.** Sự kiện nào dưới đây được xem là sự kiện khởi đầu cuộc“Chiến tranh lạnh”?

**A.** Chiến lược toàn cầu của Tổng thống MĩRudơven.  **B.** Diễn văn của ngoại trưởng Mĩ Macsan.

**C.** Đạo luật viện trợ nước ngoài của Quốc hộiMĩ.  **D.** Thông điệp của Tổng thống MĩTruman.

**Câu 28.** Ý nào dưới đây không phải là biểu hiện của xu thế hòa hoãn Đông - Tây?

**A.** Hiệp định đình chiến giữa miền Triều Tiên được kí kết.

**B.** 33 nước Châu Âu cùng Mĩ và Canađa kí Định ước Henxinki.

**C.** Liên Xô và Mĩ kí thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược.

**D.** Hai miền nước Đức kí Hiệp định về những cơ sở của quan hệ Đông Đức và Tây Đức.

**Câu 29.** Những thắng lợi nào sau đây đánh dấu chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó cơ bản bị tan rã?

**A.** Thắng lợi của nhân dân Môdămbích và Ănggôla.  **B.** Thắng lợi của nhân dân Ai Cập, Angiêri.

**C.** Thắng lợi của nhân dân Môdămbích, Nam Phi.  **D.** Thắng lợi của nhân dân Ai Cập, Môdămbích.

**Câu 30.** Xét về bản chất toàn cầu hóa là quá trình

**A.** gia tăng mạnh mẽ những mối liên hệ, tác động lẫn nhau, phụ thuộc lẫn nhau của các khu vực, các quốc gia, các dân tộc trên thế giới.

**B.** tạo nên sự phát triển vượt bậc của kinh tế thế giới.

**C.** phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất, sự tác động to lớn của các công ti xuyên quốc gia.

**D.** phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

**Câu 31.** Đặc điểm lớn nhất của cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại là

**A.** khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

**B.** kĩ thuật trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

**C.** mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ sản xuất.

**D.** khoa học đi trước, mở đường cho lực lượng sản xuất.

**Câu 32.** Điểm chung của phong trào Cần vương qua hai giai đoạn phát triển là

**A.** xuất hiện nhiều cuộc khởi nghĩa có quy mô rộng lớn và diễn ra trong thời gian dài.

**B.** đều đặt dưới sự chỉ huy của triều đình.

**C.** đều có sự lãnh đạo của các văn thân, sĩ phu yêu nước.

**D.** nổ ra trên phạm vi rộng lớn đặc biệt là Bắc Kì và Trung Kì.

**Câu 33.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, bản đồ chính trị thế giới có những thay đổi to lớn và sâu sắc là do tác động của yếu tố nào?

**A.** Trật tự thế giới hai cực Ianta được thiết lập.

**B.** Cuộc chạy đua vũ trang giữa các cường quốc.

**C.** Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc thế giới.

**D.** Sự phát triển của cách mạng khoa học – kĩ thuật.

**Câu 34.** Thực dân Anh đưa ra phương án Mao- bát -Tơn chia Ấn Độ Thành hai quốc gia tự trị dựa trên cơ sở tôn giáo đã chứng tỏ

**A.** cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân Ấn Độ hoàn toàn thắng lợi

**B.** thực dân Anh đã hoàn thành việc cai trị Ấn Độ.

**C.** thực dân Anh không thể cai trị Ấn Độ như cũ được nữa.

**D.** thực dân Anh không quan tâm đến việc cai trị Ấn Độ nữa.

**Câu 35.** Sự xác lập cục diện 2 cực, 2 phe trong quan hệ quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ 2 tạo nên bởi

**A.** Học thuyết Truman của Mĩ.

**B.** “Kế hoạch Mác-san” và sự ra đời của khối quân sự NATO.

**C.** sự thành lập khối quân sự NATO và hiệp ước Vácsava.

**D.** Chiến lược toàn cầu phản của Mĩ.

**Câu 36.** Cơ sở quyết định để Mĩ triển khai chiến lược toàn cầu sau chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**B.** sự ủng hộ của các nước tư bản đồng minh đã bị Mĩ khống chế.

**C.** tiềm lực kinh tế và quân sự của to lớn của Mĩ.

**D.** sự suy yếu của các nước tư bản Tây Âu và sự lớn mạnh của Liên Xô.

**Câu 37.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, từ quan hệ đồng minh, Mĩ và Liên Xô nhanh chóng chuyển sang quan hệ đối đầu căng thẳng là do

**A.** mâu thuẫn về quyền lợi ở những khu vực khác nhau trên thế giới.

**B.** hai cường quốc đều muốn vươn lên khẳng định vị thế của mình.

**C.** mâu thuẫn trong việc giải quyết các tranh chấp quốc tế.

**D.** sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc.

**Câu 38.** Trở ngại chủ yếu nhất của EU và ASEAN trong quá trình liên kết là

**A.** sự chi phối của các nước lớn bên ngoài.

**B.** mâu thuẫn giữa lợi ích riêng mỗi quốc gia với lợi ích chung của khối.

**C.** sự khác biệt về thể chế chính trị giữa các nước.

**D.** sự chênh lệch về trình độ phát triển của các thành viên.

**Câu 39.** Nội dung chủ yếu của chiến lược kinh tế hướng nội của nhóm các nước sáng lập ASEAN là

**A.** nhanh chóng xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ, giải quyết nạn thất nghiệp.

**B.** tiến hành"cải cách, mở cửa"nền kinh tế, thu hút vốn đầu tư và kĩ thuật của nước ngoài.

**C.** thực hiện công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo, thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

**D.** đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng nội địa thay thế hàng nhập khẩu.

**Câu 40.** Lịch sử ghi nhận năm 1960 là năm của châu Phi, vì sao?

**A.** Vì chủ nghĩa thực dân sụp đổ ở châu Phi.

**B.** Vì tất cả các nước châu Phi đều giành được độc lập .

**C.** Vì hệ thống thuộc địa của đế quốc lần lựợt tan rã .

**D.** Vì có 17 nước ở châu Phi giành được độc lập .

**------------------------------------------ Hết -------------------------------------------**

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT LẦN I**

**TRƯỜNG THPT TIÊN DU 1**

**NĂM HỌC 2020 - 2021**

**Môn: LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | D | 11 | C | 21 | A | 31 | A |
| 2 | C | 12 | B | 22 | B | 32 | C |
| 3 | B | 13 | D | 23 | B | 33 | C |
| 4 | A | 14 | A | 24 | C | 34 | C |
| 5 | D | 15 | C | 25 | D | 35 | C |
| 6 | D | 16 | D | 26 | D | 36 | C |
| 7 | B | 17 | C | 27 | D | 37 | D |
| 8 | C | 18 | A | 28 | A | 38 | B |
| 9 | B | 19 | D | 29 | A | 39 | D |
| 10 | A | 20 | C | 30 | A | 40 | D |